***Bài dự thi: Học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong chăm lo đời sống nhân dân.***

Ngày 20/10/1946, khi Người về thăm thành phố Hải Phòng, Người căn dặn : “Đồng bào miền bể thực hành đời sống mới, ra sức tiết kiệm”. Thực hiện lời Bác, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành uỷ, HĐND, UBND thành phố, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân quận Lê Chân đã cố gắng phấn đấu, nỗ lực đạt được một số thành tựu nổi bật.

Hệ thống tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể các cấp ngày càng được củng cố, chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo đường lối đổi mới của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng từng thời kỳ. Công tác cán bộ, công tác cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm, dân chủ có nhiều chuyển biến đột phá giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận phấn khởi, tin tưởng và tích cực thi đua trong mọi lĩnh vực.

Trong những năm qua, kinh tế quận phát triển ổn định và có những bước tăng trưởng khá giúp cải thiện đời sống của nhân dân, cụ thể : thu ngân sách tăng cao, đạt 1.558 tỷ đồng trong năm 2018 ; không gian đô thị mở rộng với 15 phường, dân số đạt hơn 24 vạn, diện mạo đô thị ngày càng khang trang. Các khu đô thị mới được xây dựng song song với việc chỉnh trang các khu đô thị cũ, mở rộng các nút giao thông, cải tạo nâng cấp 541 ngõ ngách, lắp đặt 507 bóng đèn chiếu sáng, trồng 1.338 cây xanh. Năm 2019, trục đường đông – tây của thành phố đi qua địa bàn đã hoàn thành, khánh thành cầu vượt đường Nguyễn Văn Linh, khởi công đường Hồ Sen - cầu Rào 2 – giai đoạn 2.

Văn hoá xã hội được chăm lo phát triển toàn diện, thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá’’. Khôi phục và phát huy lễ hội truyền thống Nữ tướng Lê Chân. Thầy và trò các trường phổ thông trong quận đã nỗ lực đạt thành tích 20 năm liên tục (1999-2019) đứng đầu thành phố về thành tích đào tạo học sinh giỏi cấp THCS. Công tác an sinh xã hội cũng được lãnh đạo quan tâm chăm lo tốt, các chương trình y tế quốc gia, chăm sóc sức khoẻ nhân dân, vệ sinh phòng dịch đều được thực hiện tốt. Năm 2019, hoàn thành xây, sửa 159 nhà cho hộ nghèo và 157 hộ (100%) gia đình chính sách có nhu cầu, về trước kế hoạch của thành phố.

Công tác quốc phòng, an ninh được giữ vững, tạo môi trường thuận lợi để phát triển quận về mọi mặt, luôn thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, hoàn thành nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, giao quân đạt chỉ tiêu, chất lượng.

Hoà chung tinh thần phấn khởi, tự hào về những thành tựu của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân quận Lê Chân về thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong suốt thời kỳ qua, góp phần xây dựng quận ngày càng giàu đẹp, văn minh, thân thiện, tôi nhận thức sâu sắc về tư tưởng, trách nhiệm và hành động của mình. Tuyệt đối tin tưởng vào đường lối, nghị quyết và sự lãnh đạo của Đảng, của Nhà nước của cấp uỷ các cấp và sự quản lý, điều hành của Chính phủ, chính quyền các cấp theo Hiến pháp và pháp luật. Thường xuyên học tập và làm việc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, kiên quyết đấu tranh với cái xấu. Tôi luôn cố gắng cùng gia đình phát huy thế mạnh để phát triển kinh tế, đóng góp cho ngân sách, tích cực tham gia công tác xã hội.

Bản thân tôi luôn thực hiện và vận động những người xung quanh hoàn thành mọi nghĩa vụ công dân, hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao. Tuyên truyền và thực hiện tốt nghị quyết của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của chính quyền các cấp. Tích cực thực hiện và tuyên truyền thực hiện cuộc vận động xây dựng đô thị văn minh, xây dựng gia đình văn hoá, tổ dân phố văn hoá, ứng xử văn hoá và các phong trào thi đua yêu nước khác của địa phương.

Giữ cương vị là người đứng đầu Nhà nước 24 năm, từ năm 1945 đến năm 1969 nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh không bao giờ hành xử như một người có quyền. Người luôn luôn coi Nhân dân là chủ, giữ địa vị cao nhất, còn mình chỉ là người đày tớ trung thành của Nhân dân, phục vụ Nhân dân. Khi được Quốc hội giao giữ vị trí Chủ tịch Chính phủ, Người coi việc “phải gánh chức Chủ tịch là do đồng bào ủy thác”, đảm trách nhiệm vụ Chủ tịch là thực hiện mệnh lệnh của Tổ quốc và Nhân dân. Vì vậy, khi nào “đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui”. Trả lời phỏng vấn của các nhà báo nước ngoài ngày 21-1-1946, Hồ Chí Minh đã nói: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”. Đó không chỉ là khát khao, hy vọng mà còn là sự nhất quán trong tư tưởng và hành động của Người từ khi rời Tổ quốc ra đi tìm đường cứu nước, sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, lãnh đạo nhân dân làm nên thắng lợi của cuộc tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945, giành lại độc lập dân tộc đến 24 năm ở vị thế một nguyên thủ quốc gia (1945-1969).

Đọc bản Tuyên ngôn độc lập đến giữa chừng, Người dừng lại hỏi: ‘Tôi nói đồng bào nghe rõ không?” thật bất ngờ nhưng cũng thật dễ hiểu, vì đó là bản tính bình dị, gần gũi của Người, luôn đề cao Nhân dân, không đặt mình đứng trên Nhân dân.

Theo Hồ Chí Minh, Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên phải gần gũi Nhân dân, quan tâm đến cả những việc nhỏ trong đời sống hằng ngày của Nhân dân. Người khẳng định: “chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi. Vì vậy, cán bộ Đảng và chính quyền từ trên xuống dưới đều phải hết sức quan tâm đến đời sống của nhân dân. Phải lãnh đạo tổ chức, giáo dục nhân dân tăng gia sản xuất và tiết tiệm. Dân đủ ăn đủ mặc thì những chính sách của Đảng và Chính phủ đưa ra sẽ dễ dàng thực hiện. Nếu dân đói, rét, dốt, bệnh thì chính sách của ta dù có hay mấy cũng không thực hiện được”.

Cách mạng Tháng Tám thành công, một ngày sau Tuyên ngôn độc lập, Hồ Chí Minh đã đề ra 6 nhiệm vụ cấp bách giải quyết những vấn đề về đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Người nhấn mạnh “muốn cho dân yêu, muốn được lòng dân, việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh. Phải chú ý giải quyết hết các vấn đề dầu khó khăn đến đâu mặc lòng, những vấn đề quan hệ đến đời sống của dân. Phải chấp đơn, phải xử kiện cho dân mỗi khi người ta đem tới. Phải chăm lo việc cứu tế nạn nhân cho chu đáo, phải chú ý trừ nạn mũ chữ cho dân. Nói tóm lại hết thảy những việc có thể nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của dân phải được ta đặc biệt chú ý”.
Sau khi đã tranh được độc lập rồi thì vấn đề kiến quốc là hết sức quan trọng. Bởi vì, “nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì” . Với nhận thức đó, cùng với chỉ đạo kháng chiến, Hồ Chí Minh tập trung vào  nhiệm vụ kiến quốc. Kháng chiến và kiến quốc gắn bó chặt chẽ với nhau. Muốn kháng chiến thành công thì phải có sức dân, lòng dân. Muốn có sức dân, lòng dân thì phải chăm lo đời sống của dân. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ. Chúng ta phải thực hiện ngay:

1. Làm cho dân có ăn;

2. Làm cho dân có mặc;

3. Làm cho dân có chỗ ở;

4. Làm cho dân có học hành.

Cái mục đích chúng ta đi đến là bốn điều đó. Đi đến để dân nước ta xứng đáng với tự do độc lập và giúp sức được cho tự do độc lập”.

Trước lúc đi xa, Hồ Chí Minh vẫn quan tâm “đầu tiên là công việc đối với con người”. Người dặn trong Di chúc “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”.

Trên cơ sở nhận thức “dân dĩ thực vi thiên”, nghĩa là dân lấy ăn làm trời, và “có thực mới vực được đạo”, nghĩa là không có ăn thì chẳng làm được việc gì cả, phong cách Hồ Chí Minh thể hiện đậm nét việc chăm lo cho đời sống của Nhân dân. Trong sự nghiệp kiến thiết chủ nghĩa xã hội, Người cho rằng: “Hễ còn có một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo nàn, thì Đảng vẫn đau thương, cho đó là vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ”. Người nói: “Một ngày mà Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn chịu cực khổ là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên”, tình thương ở Người đã biến thành trách nhiệm của bản thân Người.

Hồ Chí Minh luôn luôn gương mẫu, thực hiện nói đi đôi với làm, “gần dân” thì phải tăng cường tiếp xúc với dân. Khi đi thăm dân, Người không muốn tiệc tùng tốn kém theo kiểu “khách ba, chủ nhà bảy” để mang tiếng với dân. Người cũng phê bình việc liên hoan chè chén lu bù phổ biến ở nhiều địa phương, như bắt đầu cấy cũng liên hoan, cấy xong cũng liên hoan, rồi huyện về điều tra cũng liên hoan, tiễn cán bộ huyện đi cũng liên hoan, cải tiến cũng liên hoan, nghe nói họp bàn về tiết kiệm cũng liên hoan mấy con lợn... Bác thường kể câu chuyện: “Có nơi Bác tới thăm, cán bộ làm thịt cả một con bò và bảo rằng “để chiêu đãi Hồ Chủ tịch”; thế là họ “ăn” cả Hồ Chủ tịch. Phải tích cực sửa chữa” .

Nhiều vấn đề nhức nhối như tham ô, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa dân, thờ ơ, vô cảm trước khó khăn của Nhân dân hiện nay, đã được Hồ Chí Minh chỉ ra một cách cụ thể từ những năm 50 của thế kỷ XX. Nói chuyện tại Hội nghị sản xuất cứu đói, Người phê phán: “Khi thiếu gạo, cán bộ không biết tổ chức sản xuất tự cứu, không biết tổ chức nhân dân giúp đỡ nhau, không biết tổ chức trưng vay. Khi nhận được gạo, lại còn cấp phát tràn lan, chậm chạp, gạo đến người đói chậm, người không đói cũng nhận được gạo. Quá tệ hơn nữa là gạo của Chính phủ giúp dân, chừng một nửa đến tay dân đói, còn một nửa bị tham ô, lãng phí’’. Theo Hồ Chí Minh, tham nhũng là tội ác với dân, cần nghiêm trị tất cả những kẻ bất liêm, bất kể họ là ai, ở cương vị nào.

Đạo đức Hồ Chí Minh về chăm lo [đời sống](https://congly.vn/xa-hoi/doi-song) nhân dân thể hiện rất rõ ở quan điểm khi Người nói về một trong những điều tóm tắt, thì đạo đức cách mạng là: “Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Hồ Chí Minh quan niệm phẩm chất cao đẹp nhất của người cách mạng là “yêu nước, thương dân”, thương nhân loại bị áp bức, bóc lột, lấy điều đó là động cơ để làm cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc”.

Theo Hồ Chí Minh, người cách mạng phải đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân, để hết lòng hết sức đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, Ngoài lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, Đảng ta không có lợi ích gì khác. Theo Hồ Chí Minh, phận sự của đảng viên và cán bộ là phải tổ chức nhân dân, lãnh đạo nhân dân để giải phóng nhân dân và và nâng cao sinh hoạt, đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa cho nhân dân. Chăm lo đời sống nhân dân là sứ mệnh của Đảng ngay từ khi ra đời. “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ [giải phóng dân tộc](https://congly.vn/thoi-su/tu-tuong-doc-lap-tu-do-cua-ho-chi-minh-voi-su-nghiep-giai-phong-mien-nam-thong-nhat-dat-nuoc-206942.html), làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”.

Hồ Chí Minh nhiều lần chỉ rõ “làm cán bộ tức là suốt đời làm đày tớ trung thành của nhân dân. Mấy chữ a,b,c này không phải ai cũng thuộc đâu, phải học mãi, học suốt đời mới thuộc được”. Về tư cách người đảng viên, lãnh đạo, Người nói: “Mỗi người đảng viên, mỗi người cán bộ từ trên xuống dưới đều phải hiểu rằng: Mình vào Đảng để làm đày tớ cho nhân dân. Bác nhấn mạnh: Làm đày tớ nhân dân chứ không phải làm “quan”nhân dân, không ra lệnh, ra oai, không làm quan cách mạng. Quan điểm “mỗi đảng viên và cán bộ phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” cần được hiểu đích cuối cùng là phục vụ nhân dân. Bởi vì, “lãnh đạo là làm đày tớ nhân dân và phải làm cho tốt”. Hồ Chí Minh giải thích chế độ dân chủ và Đảng lãnh đạo rất rõ ràng: “Chế độ ta là chế độ dân chủ, nghĩa là nhân dân làm chủ. Đảng ta là Đảng lãnh đạo, nghĩa là tất cả các cán bộ, từ trung ương, đến khu, đến tỉnh, đến huyện, đến xã, bất kỳ ở cấp nào và ngành nào - đều phải là người đày tớ trung thành của nhân dân”. Nêu câu hỏi mục đích của chủ nghĩa xã hội là gì?, Hồ Chí Minh trả lời: “Nói một cách giản đơn và dễ hiểu là: Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, trước hết là nhân dân lao động”.

Giữa bộn bề khó khăn, thử thách của thù trong và giặc ngoài những ngày đầu nước nhà mới giành được độc lập, Chủ tịch nước Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc, tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”. Không dừng ở đó, để cấp bách cứu đói dân nghèo, Người kêu gọi sẻ cơm nhường áo trên tinh thần lá lành đùm lá rách và gương mẫu thực hiện trước, “cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Ðem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo”. Hồ Chí Minh không chỉ thể hiện tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu Đảng, Nhà nước, Chính phủ mà còn khẳng định mục tiêu phấn đấu, chăm lo cho nhân dân của các cơ quan Đảng, Nhà nước và đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Mục tiêu cốt lõi để nhân dân không còn đói nghèo, được bảo đảm về an sinh xã hội: việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, v.v.. là các chủ trương, chính sách kinh tế của Đảng và Chính phủ phải luôn luôn hướng tới sự ổn định và phát triển xã hội, đem lại hạnh phúc cho con người; phải được thực thi hiệu quả mới góp phần làm ổn định xã hội, phát huy nguồn lực tài dân, sức dân, khả năng sáng tạo của nhân dân để mang lại hạnh phúc cho nhân dân. Đặc biệt, các chủ trương và các chính sách đó phải trở thành một động lực to lớn để củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tạo cơ sở vững chắc để ngăn chặn và làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động.

Chừng nào cuộc sống của nhân dân còn đói nghèo, chưa được no ấm, hạnh phúc thì chừng đó, các cấp ủy đảng, chính quyền nói chung, đội ngũ cán bộ, đảng viên nói riêng chưa hoàn thành tốt chức trách và nhiệm vụ của mình trước nhân dân.

Chăm lo đời sống nhân dân là nhiệm vụ chính trị trung tâm, là thước đo và tiêu chí đánh giá sự hoàn thành trách nhiệm của Đảng và Nhà nước đối với nhân dân. Vì vậy, để tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện Chỉ thị 05 ngày 15/05/2016 của Bộ Chính trị, tôi xin đề xuất một số giải pháp sau:

Một là, nâng cao nhận thức; đồng thời, cụ thể hóa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể hội viên, đoàn viên các cơ quan đoàn thể và đông đảo quần chúng nhân dân, thực chất hoá tránh tư tưởng học cho xong.

Hai là, đưa nội dung này vào chương trình, kế hoạch cụ thể của cơ quan, địa phương, đơn vị và cá nhân hằng năm, hằng quý, nhất là thành chuyên đề sinh hoạt tại chi bộ gắn với nhiệm vụ chuyên môn, đảm bảo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của mỗi cấp ủy và mỗi cán bộ, đảng viên. Phải nghiêm túc báo cáo kết quả thực hiện với cấp trên trực tiếp.

Ba là, đi đôi với việc lựa chọn, xây dựng những cá nhân, tập thể điển hình, những cách làm hay trong học tập và làm theo Bác về sự tận tâm, tận lực phục vụ nhân dân, chăm lo đời sống nhân dân; tuyên truyền sâu rộng để tạo sự lan tỏa trong cộng đồng là phải tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và có hình thức kỷ luật nghiêm những cơ quan, địa phương, đơn vị, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ chăm lo đời sống nhân dân, gây bức xúc, phiền hà, nhũng nhiễu,v.v.. cho nhân dân, làm xói mòn lòng tin của nhân dân vào Đảng và chế độ.

Chi bộ tổ dân phố số 12 phường Hồ Nam đã thực hiện rất tốt và vận dụng sáng tạo lời Bác căn dặn trong công tác chăm lo đời sống nhân dân. Trong tổ có gia đình anh chị Lập – Thuý sống tại lô 10 thuộc diện hộ cận nghèo, hai vợ chồng làm nghề tự do lại có hai con đang trong độ tuổi đi học nên hoàn cảnh rất khó khăn, gia đình sống trong căn nhà cấp 4 đã lâu không được sửa chữa. Thấu hiểu hoản cảnh đó, đồng chí bí thư và cấp uỷ Chi bộ tổ 12 đã gợi ý chi hội phụ nữ tổ báo cáo hội phụ nữ phường Hồ Nam giúp đỡ. Được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo và đảng uỷ phường, hội phụ nữ phường đã phát động và kêu gọi sự hảo tâm của các tổ chức đoàn thể và cá nhân trong phường ủng hộ giúp gia đình anh chị Lập – Thuý xây lại nhà. Hưởng ứng cuộc vận động trên, các tổ chức cá nhân trong địa bàn phường Hồ Nam đã đóng góp được hơn ba mươi triệu đồng thông qua hội phụ nữ phường đã trao tận tay cho gia đình trước sự chứng kiến của chính quyền, Chi bộ và nhân dân tổ 12.

Nhận được sự quan tâm, động viên của xã hội, cùng với cố gắng của bản thân, đến nay gia đình anh chị Lập – Thuý đã xây được một căn nhà hai tầng khang trang, sạch đẹp trên nền nhà cũ. Có nhà mới, anh chị yên tâm làm ăn, các con chăm chỉ học hành. Sự việc rất có tính lan toả, bà con xóm phố ai đi qua cũng trầm trồ khen nhà đẹp và gia đình may mắn nhận được sự quan tâm giúp đỡ của Đảng, các cấp chính quyền và nhân dân phường qua đó nâng cao tinh thần đại đoàn kết toàn dân trong tổ dân phố số 12 nói riêng và phường Hồ Nam nói chung.

Việc làm thiết thực trên là bài học sâu sắc, ví dụ sinh động trong công tác thực hiện tốt lời Bác căn dặn trong công tác chăm lo đời sống nhân dân, nó làm cho nhân dân thêm tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, hình ảnh người đảng viên hiện lên thật tốt đẹp trong mắt người dân.

Mời bạn đọc cùng tham khảo thêm tại mục [giáo dục đào tạo](https://vndoc.com/bieu-mau-giao-duc) trong mục [biểu mẫu](https://vndoc.com/bieu-mau) nhé.

|  |  |
| --- | --- |
| **PGD-ĐT ....................TRƯỜNG THPT ....................** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc-------------------------** |
|  | *................., ngày....tháng.....năm.....* |

**BÀI THU HOẠCH**

***Qua học tập về phong cách dân chủ, phong cách quần chúng, phong cách nêu gương của tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh***

**Kính gửi**: Trường ..................................

- Họ và tên:

- Chức vụ:

- Đơn vị Công tác tại:

Qua học tập và nghiên cứu chuyên đề *Qua học tập về phong cách dân chủ, phong cách quần chúng, phong cách nêu gương của tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh*, tôi xin trình bày những nhận thức, những kết quả thực hiện cụ thể của bản thân như sau:

Phong cách quần chúng, phong cách dân chủ và phong cách nêu gương trong tư tưởng và tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện xuyên suốt mọi hành động trong cả cuộc đời cách mạng, phấn đấu hy sinh vì Tổ quốc, vì nhân dân của vị lãnh tụ vĩ đại kính yêu của cách mạng Việt Nam và của dân tộc Việt Nam.

**1/ Phong cách quần chúng**

Phong cách quần chúng trong tư tưởng Hồ Chí Minh bắt nguồn từ sự thấm nhuần sâu sắc quan điểm của chủ nghía Mác - Lênin: quần chúng là người sáng tạo ra lịch sử, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn có lòng tin vô tận đối với quần chúng. Người luôn luôn chăm lo tăng cường mối liên hệ với quần chúng, coi đó là nguồn sức mạnh tạo nên mọi thắng lợi của sự nghiệp cách mạng.

Phong cách quần chúng trong tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện bằng phong cách sâu sát quần chúng, vì lợi ích của quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng, của những người chiến sĩ cộng sản suốt đời phấn đấu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người.

Trước hết, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên gần dân, thấu hiếu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và bản thân Người luôn là tấm gương sáng về phong cách gần dân. Sự gần gũi đó được thể hiện ngay từ phút đầu tiên Người ra mắt quốc dân. Khi vừa đọc một đoạn Tuyên ngôn Độc lập, Người đã dừng lại hỏi: "Tôi nói đồng bào nghe rõ không?". Chỉ là một câu hỏi thôi, một câu hỏi bình dị, tự nhiên mà thực sự đã làm xúc động trái tim hàng chục triệu đồng bào toàn quốc! "Cả muôn triệu một lời đáp: Có! Như Trường Sơn say gió Biển Đông". Đó là một điển hình mẫu mực về mối quan hệ gần gũi, thân thiết hiếm có giữa lãnh tụ với quần chúng, ngay ở những giây phút lịch sử trang trọng nhất.

Năm 1957, Bác Hồ về thăm Quảng Bình. Cuộc mít tinh quần chúng đón Bác được tổ chức tại sân vận động thị xã Đồng Hới. Nói chuyện với đồng bào, Người nhắc nhở nhiều điều, trong đó có việc phải chú ý chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình đồng bào miền Nam tập kết,... rồi Người đọc chậm rãi câu ca dao:

**Nhiễu điều phủ lấy giá gươngNgười trong một nước phải thương nhau cùng.**

Bác đọc đến đâu, đồng bào đọc theo đến đó. Một âm thanh hòa quyện vang lên thân thiết giữa lãnh tụ và quần chúng. Các thành viên Tổ cổ động của Uỷ ban Kiểm soát và giám sát quốc tế đóng tại Đồng Hới, có mặt tại cuộc mít tinh, đã hết sức ngạc nhiên. Họ nói với cán bộ ta: "Trong đời chúng tôi chưa bao giờ được thấy một thủ lĩnh quốc gia nào gần gũi, thân thiết với nhân dân như Bác Hồ của Việt Nam. Ở nước chúng tôi, Tổng thống cũng đọc diễn văn rất hay. Rất tiếc cái hay đó chỉ có một số ít người trong dân chúng hiểu. Còn ở đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc diễn văn thì hàng vạn người đều hiểu được và đọc theo, như cha đọc cho con nghe, thầy đọc cho trò nghe..., thật là gần gũi và thân thiết!”.

Trong đời sống hằng ngày, Người thường tranh thủ đi thăm, chuyện trò thân tình với các cụ già, gặp gỡ chiến sĩ và đồng bào các địa phương, để nắm tình hình và tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Điều đó đã trở thành một nhu cầu, một nếp sống, thành điều tâm niệm suốt đời của Người, từ buổi đầu ra đi tìm đường cứu nước đến khi trở thành Chủ tịch nước, Chủ tịch Đảng, từ việc lớn đến việc nhỏ của Người đều thể hiện sự quán triệt tư tưởng "Nước lấy dân làm gốc", "Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng". Ta hiểu vì sao Người thưòng nhắc đến câu ca truyền miệng của nhân dân Quảng Bình "Dễ mười lần không dân cũng chịu, Khó trăm lần dân liệu cũng xong”.

Hai là, Hồ Chí Minh yêu cầu mọi cán bộ, đảng viên phải đi đúng đường lối quần chúng, đồng thời bản thân Người nêu cao tấm gương về lòng yêu mến và tin tưởng rất mực vào khả năng và sức mạnh của nhân dân. Bác nói: "Nước lấy dân làm gốc", "Gốc có vững cây mới bền, Xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân". Bác thường xuyên căn dặn các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải coi trọng mối liên hệ chặt chẽ với quần chúng, và phải thể hiện tinh thần phụ trách trước nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Trong bầu trời, không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới, không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân... Trong xã hội không có gì tốt đẹp, vẻ vang bằng phục vụ cho lợi ích của nhân dân". Vì vậy, "việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh". Muốn được dân yêu, muốn được lòng dân, trước hết phải yêu dân, kính dân, phải thân dân, gần dân để hiểu dân.

Ba là, cán bộ, đảng viên phải biết phấn đấu, hy sinh vì lợi ích của tập thể, lợi ích của nhân dân. Bác nói: "Bao nhiêu cách tổ chức và cách làm việc, đều vì lợi ích của quần chúng... Vì vậy, cách tổ chức và cách làm việc nào không phù hợp với quần chúng thì ta phải có gan đề nghị lên cấp trên để bỏ đi hoặc sửa lại...".

Bốn là, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường yêu cầu cán bộ, đảng viên phải “từ nơi quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng". Người đã nhiều lần phê phán tệ xa rời quần chúng, lên mặt "làm quan cách mạng”, "quan nhân dân”, không thấy mình là đày tớ, người học trò của nhân dân. Bác đã nêu ra một quan điểm rất rõ: Không phải cứ viết lên trán hai chữ "cộng sản" thì đương nhiên sẽ được mọi người quý trọng. Điều này có ý nghĩa rất quan trọng đối với cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay.

**2/ Phong cách dân chủ**

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt mình trong tập thể, lắng nghe ý kiến của tập thể, phát huy sức mạnh của tập thể, nhận trách nhiệm cá nhân và hoàn thành tốt nhiệm vụ được tập thể giao phó và tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

Trước hết theo Hồ Chí Minh, mọi cán bộ, đảng viên phải gắn bó vối tập thể, tôn trọng tập thể, đặt mình trong tập thể, lắng nghe ý kiến của tập thể, đồng thời tinh thần ấy cũng thấm sâu vào suy nghĩ và hành động của Người. Hồ Chí Minh không bao giờ đặt mình cao hơn tổ chức, ở ngoài sự kiểm tra, giám sát của tổ chức, mà luôn luôn tranh thủ bàn bạc với tập thể Bộ Chính trị Trung ương Đảng. Khi bàn về cách làm và xuất bản loại sách Người tốt, việc tốt với một số cán bộ, Người nói: "Bác muốn bàn luận dân chủ, các chú có ý kiến gì trái với Bác thì cứ cãi, nhất trí rồi về làm mới tốt được.

Người lãnh đạo muốn biết rõ ưu điểm, khuyết điểm của mình, muốn biết công tác của mình tốt hay xấu không gì bằng khuyên cán bộ của mình mạnh bạo đề ra ý kiến và phê bình. Như thế chẳng những không phạm gì đến uy tín của người lãnh đạo, mà lại thể hiện dân chủ thật sự trong Đảng.

Thứ hai, là phải mở rộng dân chủ đề phát huy sức mạnh của tập thể. Người thường nói: Đề ra công việc, đẻ ra nghị quyết, không khó, vấn đề là thực hiện nó. Ai thực hiện? - Tập thể, quần chúng. Vì vậy, có dân chủ, bàn bạc tập thể mới cùng thông suốt, nhất trí, mới cùng quyết tâm thực hiện, tránh được "trống đánh xuôi, kèn thổi ngược". Sở dĩ xảy ra mất đoàn kết vì người đứng đầu ở nơi đó còn chuyên quyền, độc đoán, áp đặt chủ quan, trong hội nghị thì mọi người miễn cưỡng đồng tình, sau hội nghị, nếu đã không thông thì sẽ không quyết tâm thực hiện. Vì vậy, Người yêu cầu: "Phải thật sự mở rộng dân chủ để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình". "Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến"; "thực hành dân chủ là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn". Bản thân Người là tấm gương mẫu mực về thực hành dân chủ.

Thứ ba là nhận trách nhiệm cá nhân, hoàn thành tốt nhiệm vụ được tập thể giao phó và tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Là người đứng đầu Đảng cầm quyền, đứng đầu Nhà nước, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên có phong cách làm việc tập thể và dân chủ. Người giải thích: "Tập thể lãnh đạo là dân chủ. Cá nhân phụ trách, tức là tập trung. Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tức là dân chủ tập trung.

- Tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân.Ra sức phấn đấu để thực hiện mục tiêu của Đảng.

-Vô luận trong hoàn cảnh nào cũng quyết tâm chống mọi kẻ địch, luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, quyết không chịu khuất phục, không chịu cúi đầu.

- Vô luận trong hoàn cảnh nào cũng phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết.

- Hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng.

**3/Phong cách nêu gương**

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nêu gương thì trước hết phải làm gương trong mọi công việc từ nhỏ đến lớn, thể hiện thường xuyên, về mọi mặt, phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, nói phải đi đôi với làm.

Trước hết cần nêu gương trên ba mối quan hệ đối với mình, đối với người, đối vối việc. Đối với mình phải không tự cao tự đại, tự mãn, kiêu ngạo mà luôn học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình như rửa mặt hằng ngày; đối với người, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, khoan dung, độ lượng; đối với việc, dù trong hoàn cảnh nào phải giữ nguyên tắc "dĩ công vi thượng" (để việc công lên trên, lên trước việc tư).

Thứ hai, muốn nêu gương được thì nói phải đi đôi với làm và trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng đầy gian khổ, hy sinh, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là một tấm gương đạo đức mẫu mực cho mọi người học tập và noi theo, ở Người đã đạt tới sự thống nhất chặt chẽ giữa nói và làm, giữa giáo dục đạo đức và nêu gương đạo đức, đạt tới sự nhất quán giữa công việc và đời tư, giữa đạo đức vĩ nhân và đạo đức đời thường.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng dạy: "Nói miệng, ai cũng nói được. Ta cần phải thực hành. Kháng chiến, kiến quốc, ta phải cần kiệm. Nhưng tự mình phải cần và kiệm trước đã. Trước hết, mình phải làm gương, gắng làm gương trong anh em, và khi đi công tác, gắng làm gương cho dân. Làm gương cả về ba mặt: tinh thần, vật chất và văn hóa. Không có gì là khó. Khó như cách mạng mà ta đã làm được và đã thành công. Muốn làm được, ta phải: quyết tâm, trí tâm và đồng tâm. Ta nhớ ba chữ ấy, thực hành làm gương nêu ba chữ ấy lên, tất là các đồng chí phải thành công".

Thứ ba, để giáo dục bằng nêu gương đạt kết quả cao, Người chủ trương: "Lấy gương người tốt, việc tốt để hằng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới". Trong gia đình, cha mẹ có thể là tấm gương cho các con, anh chị là tấm gương đối với các em; trong nhà trường, thầy giáo, cô giáo là tấm gương cho học trò; trong cơ quan, tổ chức thì cán bộ lãnh đạo là tấm gương cho cấp dưới, người này có thể nêu gương cho người khác. Trong cuộc sống hằng ngày, người cán bộ, đảng viên chẳng những phải có trách nhiệm tự tu dưỡng tốt để trở thành con người có đời tư trong sáng, mà còn phải là tấm gương giúp nhân dân nhìn vào đó làm những điều đúng, điều thiện, chống lại thói hư, tật xấu. Tư tưỏng đạo đức ấy đã tạo nên một phong cách nêu gương, tự giác gương mẫu của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người lãnh tụ kính yêu của cách mạng Việt Nam, người suốt đời phấn đấu, hy sinh vì đất nước, vì dân tộc, đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị, người mà cả cuộc đời là một tấm gương lớn cho các thế hệ con cháu mãi mãi noi theo.

**\*/ Những nhận thức về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh qua các chuyên đề đã được học tập. Nội dung cơ bản tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh mà cán bộ đảng viên, công chức, phải thường xuyên học tập và noi theo là:**

Thực hiện chuẩn mực đạo đức Hồ Chí Minh “Trung với nước, hiếu với dân” cần quán triệt những nội dung của chủ nghĩa yêu nước trong giai đoạn mới; Phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới đất nước, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển.

Thực hiện đúng lời dạy: "Cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư " nêu cao phẩm giá con người Việt Nam trong thời kỳ mới .Nâng cao ý thức dân chủ và kỷ luật, gắn bó với nhân dân, vì nhân dân phục vụ.

Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cần phát huy chủ nghĩa yêu nước gắn chặt với chủ nghĩa quốc tế trong sáng, đoàn kết, hữu nghị giữa các dân tộc trong điều kiện toàn cầu hóa, chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế.

**II. Những kết quả cụ thể của bản thân trong việc thực hiện và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.**

**1. Những kết quả đã làm được:**

- Về ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức thường xuyên: Tôi luôn luôn gương mẫu rèn luyện phẩm chất tư cách, làm tròn nhiệm vụ được Đảng và chính quyền giao phó. Sống cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, hoà nhã thân ái với mọi người, hết lòng vì nhân dân phục vụ. Tự rèn luyện trau dồi phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong của người Đảng viên.

- Về ý thức trách nhiệm tâm huyết với công việc

+Về ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức thường xuyên: Tôi luôn cập nhật thông tin trên mọi thông tin đại chúng để chắt lọc, tìm kiếm những tấm gương đạo đức tốt để học hỏi.

+Thẳng thắn, trung thực bảo vệ công lý, bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng, bảo vệ người tốt; Chân thành, khiêm tốn, không chạy theo chủ nghĩa thành tích, không bao che, giấu khuyết điểm ….

+ Luôn có ý thức giữ gìn đoàn kết cơ quan đơn vị.

- Về ý thức tổ chức, kỷ luật, thực hiện tự phê bình và phê bình theo tấm gương đạo đức [Hồ Chí Minh](http://www.thuviengiadinh.com/tag/ho-chi-minh):

+ Bản thân tôi tự luôn đặt mình trong tổ chức, trong tập thể, phải tôn trọng nguyên tắc, pháp luật, không kéo bè kéo cánh để làm rối loạn gây mất đoàn kết nội bộ.

+ Luôn có ý thức coi trọng tự phê bình và phê bình. Luôn phê phán những biểu hiện xuất phát từ những động cơ cá nhân. Luôn động viên những người thân trong gia đình giữ gìn đạo đức, lối sống, xây dựng gia đình văn hoá.

**2. Những mặt chưa làm được hoặc còn tồn tại, hạn chế.**

Bên cạnh những ưu điểm, bản thân tôi nhận thấy mình cũng còn những nhược điểm như đôi lúc làm việc còn chưa khoa học, chưa hệ thống. Và tinh thần làm việc đôi lúc chưa thật sự sâu sát, tỉ mỉ.

**3. Phương hướng phấn đấu, rèn luyện tu dưỡng đạo đức lối sống của bản thân theo gương chủ tịch**[**Hồ Chí Minh**](http://www.thuviengiadinh.com/tag/ho-chi-minh)**:**

Phấn đấu hoàn thành tốt và giữ vững những kết quả đã đạt được. Luôn là người gương mẫu xứng đáng với niềm tin. Luôn gương mẫu trong các hoạt động, tích cực vận dụng sáng tạo trong giải quyết công việc được giao, phải luôn nêu gương về mặt đạo đức, giữ vững lập trường.

Trong thâm tâm của bản thân cũng như trong mọi hành động, tôi luôn quán triệt tư tưởng sâu sắc trong việc đấu tranh với bản thân để noi theo tấm gương vĩ đại của Người. Song song với việc xây dựng Đảng tùy theo sức và vị trí của mình, bản thân tôi cũng luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, chống những luận điệu xuyên tạc và cơ hội về Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Không ngừng nâng cao trình độ của bản thân để thích ứng với điều kiện xã hội mới, áp dụng triệt để và linh hoạt các Nguyên tắc của Người tùy theo vị trí của mình như: Tập trung dân chủ, Tự phê bình và phê bình, kỷ luật nghiêm minh tự giác, trong cơ quan cũng như trong cuộc sống cộng đồng.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người viết thu hoạch** |

**Bài thu hoạch học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh**

**Mẫu số 2**

**I. SỰ CẦN THIẾT HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

**1. Đạo đức và vai trò của đạo đức trong đời sống xã hội**

Đạo đức, hiểu theo nghĩa chung nhất, là một hình thái của ý thức xã hội, bao gồm những nguyên tắc, chuẩn mực và thang bậc giá trị được xã hội thừa nhận.

Đạo đức có tác dụng chi phối, điều chỉnh hành vi của mỗi người, phù hợp với lợi ích của toàn xã hội.

Đối với mỗi cá nhân, ý thức và hành vi đạo đức mang tính bổn phận, diễn ra một cách tự giác, chủ yếu xuất phát từ nhu cầu tinh thần bên trong. Đạo đức của mỗi cá nhân chịu sự tác động của dư luận xã hội, sự kiểm tra của những người khác trong xã hội, cũng như sự "tự kiểm tra" bởi chính mình.

Đạo đức có chức năng giáo dục, chức năng điều chỉnh và chức năng phản ánh.

Với chức năng giáo dục, chuẩn mực đạo đức được tập thể và cộng đồng chấp nhận tác động vào ý thức và hành vi đạo đức của mỗi cá nhân, để mỗi cá nhân tự giáo dục rèn luyện, hoàn thiện nhân cách của mình theo chuẩn mực chung của xã hội. Mặt khác, khi nhận xét, đánh giá hành vi đạo đức của người khác, người nhận xét cũng tự điều chỉnh mình và qua đó làm cho chuẩn mực đạo đức chung trong xã hội ngày càng hoàn chỉnh.

Với chức năng điều chỉnh, chuẩn mực đạo đức điều chỉnh hành vi của mỗi cá nhân và mối quan hệ giữa người với người trong xã hội. Trong xã hội, quan niệm và hành vi đạo đức của người này có tác động đến quan niệm và hành vi đạo đức của người khác và ngược lại. Những chuẩn mực đạo đức được cộng đồng và toàn xã hội thừa nhận là công cụ quan trọng để điều khiển hoạt động chung của cả cộng đồng đồng thời với pháp luật và những quy định khác.

Với chức năng phản ánh, đạo đức phản ánh thực trạng xã hội, do tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội. Những mâu thuẫn đang tồn tại trong xã hội được thể hiện trong đạo đức xã hội. Một xã hội bị tha hoá về đạo đức thể hiện những mâu thuẫn đang tồn tại trong xã hội chưa được giải quyết.

**2. Về sự suy thoái đạo đức, lối sống trong xã hội hiện nay**

Qua 20 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Việc thực hiện dân chủ trong Đảng và trong xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân có nhiều tiến bộ... Đa số cán bộ, đảng viên phát huy được vai trò tiên phong, gương mẫu, năng động, sáng tạo trong công tác, rèn luyện phẩm chất, năng lực, đóng vai trò nòng cốt trong công cuộc đổi mới.

Tuy nhiên, trong Đảng và trong xã hội ta hiện nay đã xuất hiện tình trạng suy thoái về đạo đức, lối sống. Nghị quyết Đại hội X đã nhận định: "Thoái hoá, biến chất về chính trị, tư tưởng, về đạo đức, lối sống; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu dân trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên diễn ra nghiêm trọng, kéo dài chưa được ngăn chặn, đẩy lùi..., làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng. Đó là nguy cơ lớn liên quan đến sự sống còn của Đảng, của chế độ''.

Sự suy thoái về đạo đức, lối sống biểu hiện ở các dạng chủ yếu sau đây:

Một là, chủ nghĩa cá nhân, lối sống vị kỷ, vụ lợi, buông thả, hưởng thụ, thiếu lý tưởng thiếu ý chí phấn đấu xuất hiện trong tất cả các tầng lớp xã hội.

Hai là, tệ tham nhũng, hối lộ, bòn rút của công, lãng phí diễn ra ở nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, đang "trở thành quốc nạn", gây bức xúc trong nhân dân.

Ba là, hành động cơ hội, ''chạy chọt'' vì lợi ích cá nhân khá phổ biến.

Bốn là, lời nói không đi đôi với việc làm, nói và làm trái với nghị quyết của Đảng; nói nhiều, làm ít; phát ngôn tuỳ tiện, vô nguyên tắc.

Năm là, tệ quan liêu, xa dân, lãnh đạm, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc và yêu cầu, đòi hỏi chính đáng của nhân dân.

Sáu là, tình trạng suy thoái về đạo đức trong quan hệ gia đình và quan hệ giữa cá nhân với xã hội, như: gia trưởng, vũ phu, bất hiếu...

Bảy là, đạo đức nghề nghiệp sa sút, ngay cả trong những lĩnh vực được xã hội tôn vinh. Hiện tượng mê tín, dị đoan có chiều hướng lan rộng, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục và trật tự, an toàn xã hội.

Nguyên nhân của tình trạng trên có cả khách quan và chủ quan.

Về khách quan, trước hết do tác động tiêu cực của cơ chế kinh tế thị trường, đặc biệt là khả năng kích thích lối sống thực dụng của cơ chế này. Sự tác động của đạo đức lối sống tư sản, hưởng thụ phương Tây vào nước ta trong điều kiện toàn cầu hoá, hội nhập kinh tế quốc tế và bùng nổ mạng thông tin toàn cầu. Các thế lực thù địch, phản động đã chủ động khuyến khích lối sống ích kỷ, hưởng thụ, thực dụng trong cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo và gia đình họ, coi đó là một trong những biện pháp thực hiện "diễn biến hoà bình".

Về nguyên nhân chủ quan, do chúng ta chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc vai trò nền tảng của đạo đức trong ổn định, phát triển xã hội và tác động của cơ chế kinh tế thị trường đến đạo đức xã hội. Trên thực tế, chúng ta chưa coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống; thiếu sự tổ chức, phối hợp các ngành, các cấp. Một bộ phận cán bộ lãnh đạo, đảng viên và gia đình chưa nêu gương về đạo đức, lối sống.

Tình trạng suy thoái về đạo đức, lối sống nêu trên đã có tác động lớn đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Nó đang làm thay đổi, lệch lạc những chuẩn mực, thang bậc giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc và cách mạng, có tác hại đến sự trường tồn của dân tộc và sự phát triển của đất nước. Sự suy thoái về đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên làm cho nhân dân lo lắng, bất bình, ảnh hưởng xấu đến uy tín và vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, đến việc tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực trạng đó tiềm ẩn nhiều nguy cơ, cùng với các nguy cơ khác dẫn đến mất ổn định chính trị xã hội, liên quan đến "sự sống còn của Đảng, của chế độ".

Để nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng, ngăn chặn và đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng và trong xã hội, Hội nghị Trung ương 3 khoá X của Đảng đã ban hành Nghị quyết "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí". Ngày 7-11-2006, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 05-CT/TW về tổ chức Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" trong toàn Đảng và toàn xã hội. Thực hiện tốt Cuộc vận động này sẽ góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi suy thoái về đạo đức, lối sống trong Đảng và trong xã hội.

**II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH**

**1. Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là sự kết tinh những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta và tinh hoa văn hoá của nhân loại; là tài sản tinh thần vô giá của Đảng và nhân dân ta**

Trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước, ông cha ta luôn coi trọng đạo đức, hình thành nên các chuẩn mực giá trị đạo đức tốt đẹp trong quan hệ gia đình, cộng đồng và xã hội, phù hợp với yêu cầu tồn tại, phát triển của dân tộc. Đó là truyền thống yêu quê hương đất nước; gắn bó với thiên nhiên, với cộng đồng; đoàn kết, thuỷ chung nhân ái, quý trọng nghĩa tình; yêu lao dộng; dũng cảm, kiên cường, hiếu học, sáng tạo...

Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh bắt nguồn từ truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam, được Người kế thừa và phát triển, kết hợp với những tinh hoa văn hoá, đạo đức của nhân loại, cả phương Đông và phương Tây, mà Người đã tiếp thu được trong quá trình hoạt động cách mạng đầy gian lao, thử thách và vô cùng phong phú của mình. Tư tưởng đạo đức đó kết hợp với đạo đức tiên tiến nhất của thời đại là đạo đức cộng sản trong Hồ Chí Minh, từ đó Người đã xây dựng nên những giá trị đạo đức mới, đó là đạo đức cách mạng.

Trong quá trình đấu tranh giành và bảo vệ nền độc lập, thống nhất của Tổ quốc, xây dựng và bảo vệ đất nước, đạo đức mới - đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh đã trở thành nền tảng và động lực tinh thần, là nguồn sức mạnh to lớn để Đảng và nhân dân ta vượt qua mọi thử thách, hy sinh, giành độc lập, tự do, thống nhất cho Tổ quốc, xây dựng đất nước theo mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Công cuộc đổi mới đất nước hiện nay đang đặt ra những yêu cầu ngày càng cao trong việc phát huy sức mạnh toàn dân tộc, giải phóng mọi tiềm năng cho sự phát triển. Phát huy mạnh mẽ những chuẩn mực đạo đức mới, sự năng động, sáng tạo, ý chí độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, quyết tâm không chịu mãi đói nghèo, đưa đất nước tiến lên cùng nhân loại và thời đại, là động lực tinh thần to lớn để đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới.

Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là một trong những biện pháp để phát huy những mặt tích cực, khắc phục những tiêu cực về đạo đức, lối sống. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là niềm vinh dự và tự hào đối với mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi người Việt Nam chúng ta. Để xứng đáng là cán bộ, đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam, do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, tổ chức và rèn luyện, việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Người phải trở thành nhiệm vụ hằng ngày của mỗi đảng viên và những người đang phấn đấu vào Đảng.

**2. Những nội dung chủ yếu của tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh**

a) Quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí của đạo đức trong đời sống xã hội và của mỗi người

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định đạo đức là gốc của người cách mạng, muốn làm cách mạng phải lấy đạo đức làm gốc. Người viết: "Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ. Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang''.

Hồ Chí Minh coi đạo đức là nguồn nuôi dưỡng và phát triển con người, như gốc của cây, như ngọn nguồn của sông, suối, Người viết: "Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân".

Hồ Chí Minh quan niệm, đạo đức cách mạng là chỗ dựa giúp cho con người vững vàng trong mọi thử thách, Người viết: "Có đạo đức cách mạng thì khi gặp khó khăn, gian khổ, thất bại, cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước... khi gặp thuận lợi và thành công cũng vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn, "lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ", lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ; không công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hoá".

Đối với Đảng, đội tiên phong của giai cấp công nhân, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu phải xây dựng Đảng ta thật trong sạch, Đảng phải "là đạo đức, là văn minh". Trong bản Di chúc bất hủ, Người viết: "Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân".

b) Quan điểm Hồ Chí Minh về những phẩm chất đạo đức cơ bản của con người Việt Nam

Về những phẩm chất đạo đức của người Việt Nam, quan điểm đạo đức Hồ Chí Minh đã bao quát những mối quan hệ cơ bản của con người trong xã hội, bao gồm:

Một là, với đất nước, dân tộc phải "Trung với nước, hiếu với dân".

Trung, hiếu là phẩm chất đạo đức truyền thống của dân tộc Việt Nam và phương Đông, được Chủ tịch Hồ Chí Minh kế thừa và phát triển trong điều kiện mới. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, trung với nước, hiếu với dân là điều chủ chốt của đạo đức cách mạng. Trung với nước là trung thành vô hạn với sự nghiệp dựng nước và giữ nước, đấu tranh giành độc lập dân tộc và làm cho đất nước "sánh vai với cường quốc năm châu". Nước là của dân, dân là chủ đất nước, cho nên "trung với nước" là trung với dân, trung thành với lợi ích của nhân dân, "bao nhiêu quyền hạn đều của dân"; "bao nhiêu lợi ích đều vì dân".

Hiếu với dân là Đảng, Chính phủ, cán bộ nhà nước phải là "đầy tớ trung thành của dân"; phải "tận trung với nước, tận hiếu với dân".

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trung với nước, hiếu với dân phải gắn bó với dân, gần dân, dựa vào dân, lấy dân làm gốc. Phải nắm vững dân tình, hiểu rõ dân tâm, quan tâm cải thiện dân sinh, nâng cao dân trí, làm cho dân hiểu rõ trách nhiệm và quyền lợi của người làm chủ đất nước.

Hai là, với mọi người phải ''Yêu thương con người, sống có nghĩa, có tình".

Yêu thương con người trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh xuất phát từ truyền thống nhân nghĩa của dân tộc, kết hợp với chủ nghĩa nhân văn của nhân loại, chủ nghĩa nhân đạo cộng sản. Yêu thương con người thể hiện mối quan hệ giữa cá nhân với cá nhân trong quan hệ xã hội, là phẩm chất đạo đức cao đẹp nhất.

Yêu thương con người là phải quan tâm đến những người lao động bình thường, chiếm số đông trong xã hội. Yêu thương con người phải làm mọi việc để vì con người, vì mục tiêu "ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành"; dám hy sinh, dám dấn thân để đấu tranh giải phóng con người.

Yêu thương con người phải tin vào con người. Với mình thì chặt chẽ, nghiêm khắc; với người thì độ lượng, rộng rãi, nâng con người lên, kể cả với người lầm đường, lạc lối, mắc sai lầm, khuyết điểm.

Yêu thương con người là giúp cho mỗi người ngày càng tiến bộ, sống cao đẹp hơn. Yêu thương con người phải thực hiện tự phê bình, phê bình chân thành, giúp nhau sửa chữa khuyết điểm.

Ba là, với mình phải thực sự "Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư"

Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong tư tưởng đạo đức của Hồ Chí Minh là mối quan hệ "với tự mình".

Hồ Chí Minh quan niệm cần, kiệm, liêm, chính là bốn đức tính cần có của con người, mang một lẽ tự nhiên, như trời có bốn mùa, đất có bốn phương và Người giải thích cặn kẽ, cụ thể nội dung từng khái niệm.

- Cần là lao động cần cù, siêng năng; lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao; lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm. Phải thấy rõ "lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của mỗi chúng ta".

- Kiệm là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thì giờ, tiết kiệm tiền của dân, của nước, của bản thân mình, tiết kiệm từ cái to đến cái nhỏ; "không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi, không phô trương, hình thức...".

- Liêm là "luôn tôn trọng giữ gìn của công và của dân", "không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân"; "không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham sung sướng, không tham tâng bốc mình...".

- Chính là không tà, là thẳng thắn, đúng đắn. Đối với mình không tự cao, tự đại; đối với người không nịnh trên, khinh dưới, không dối trá, lừa lọc, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết. Đối với việc thì để việc công lên trên, lên trước việc tư, việc nhà. Được giao nhiệm vụ gì quyết làm cho kỳ được, "việc thiện dù nhỏ mấy cũng làm; việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh".

- Chí công vô tư là đem lòng chí công vô tư đối với người, với việc. "Khi làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau", "lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ".

Cần, kiệm, liêm, chính có quan hệ chặt chẽ với nhau và với chí công vô tư. Cần, kiệm, liêm, chính sẽ dẫn đến chí công vô tư. Ngược lại, đã chí công vô tư, một lòng vì nước, vì dân, vì Đảng thì nhất định sẽ thực hiện được cần, kiệm, liêm, chính.

Bốn là, mở rộng quan hệ yêu thương con người đối với toàn nhân loại, người cách mạng phải có ''Tinh thần quốc tế trong sáng''.

Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh về tình đoàn kết quốc tế trong sáng là sự mở rộng quan hệ đạo đức giữa người với người và với toàn nhân loại vì Người không chỉ là "người Việt Nam nhất" như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng khẳng định, mà còn là "nhà văn hoá lớn của thế giới", "chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản quốc tế".

Đoàn kết quốc tế trong sáng theo Hồ Chí Minh trước hết là đoàn kết với nhân dân lao động các nước vì mục tiêu chung: đấu tranh giải phóng con người khỏi ách áp bức, bóc lột. Đó là tình đoàn kết quốc tế giữa những người vô sản toàn thế giới vì một mục tiêu chung, "bốn phương vô sản đều là anh em"; là đoàn kết với các dân tộc vì hoà bình, công lý và tiến bộ xã hội.

Đoàn kết quốc tế gắn liền với chủ nghĩa yêu nước. Chủ nghĩa yêu nước chân chính sẽ dẫn đến chủ nghĩa quốc tế trong sáng.

c) Quan niệm Hồ Chí Minh về những nguyên tắc xây dựng và thực hành đạo đức

Hồ Chí Minh nêu lên những nguyên tắc xây dựng và thực hành nền đạo đức mới trong xã hội, thể hiện ở ba điểm sau:

Một là, nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức.

Đối với mỗi người, lời nói phải đi đôi với việc làm.

Nói đi đôi với làm trước hết là sự nêu gương tốt. Sự nêu gương của thế hệ đi trước với thế hệ đi sau, lãnh đạo với nhân viên, đảng viên phải nêu gương trước quần chúng. Người nói: "Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ "cộng sản" mà ta được họ yêu mến.

Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước".

Hai là, xây đi đôi với chống.

Cùng với việc xây dựng đạo đức mới, bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, nhất thiết phải chống những biểu hiện đạo đức sai trái, xấu xa, không phù hợp với những chuẩn mực của đạo đức mới. Xây đi đôi với chống, muốn xây phải chống, chống nhằm mục đích xây.

Xây dựng đạo đức mới trước hết phải tác động vào nhận thức, đẩy mạnh việc giáo dục, từ trong gia đình đến nhà trường, tập thể và toàn xã hội. Những phẩm chất đạo đức chung phải được cụ thể hoá, sát hợp với từng tầng lớp, đối tượng. Trong các bài viết của mình, Hồ Chí Minh đã nêu rất cụ thể các phẩm chất đạo đức cơ bản đối với từng giai cấp, tầng lớp, lứa tuổi và nhóm xã hội.

Trong giáo dục, vấn đề quan trọng là phải khơi dậy ý thức đạo đức lành mạnh trong mỗi người, để mỗi người nhận thức được và tự giác thực hiện. Trong đấu tranh chống lại cái tiêu cực, lạc hậu phải phát hiện sớm, phải chú ý phòng ngừa, ngăn chặn.

Để xây và chống cần phát huy vai trò của dư luận xã hội, tạo ra phong trào quần chúng rộng rãi, biểu dương cái tốt, phê phán cái xấu. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn quan tâm để biểu dương người tốt việc tốt. Người đã phát động cuộc thi đua "3 xây, 3 chống", viết sách "người tốt việc tốt" để tuyên truyền, giáo dục về đạo đức, lối sống.

Ba là phải tu dưỡng đạo đức suốt đời.

Theo Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng phải qua đấu tranh, rèn luyện bền bỉ mới thành. Người viết: "Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong". Người dạy: một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi; nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân".

Trong rèn luyện đạo đức, Hồ Chí Minh coi tự rèn luyện có vai trò rất quan trọng. Người khẳng định, đã là người thì ai cũng có chỗ hay, chỗ dở, chỗ xấu, chỗ tốt, ai cũng có thiện, có ác ở trong mình. Vấn đề là dám nhìn thẳng vào con người mình, không tự lừa dối, huyễn hoặc, thấy rõ cái hay, cái tốt, cái thiện để phát huy và thấy rõ cái dở, cái xấu, cái ác để khắc phục. Tu dưỡng đạo đức phải được thực hiện trong mọi hoạt động thực tiễn, trong mọi mối quan hệ của mình, trong đời tư cũng như trong sinh hoạt cộng đồng.

**3. Noi theo tấm gương đạo đức trong sáng, mẫu mực của Chủ tịch Hồ Chí Minh**

Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là tấm gương đạo đức của một vĩ nhân, một lãnh tụ cách mạng vĩ đại, một người cộng sản vĩ đại, nhưng đồng thời cũng là tấm gương đạo đức của một người Việt Nam chân chính, bình thường, gần gũi, ai cũng có thể học theo, làm theo, để trở thành một người cách mạng, người công dân tốt hơn trong xã hội. Điều ấy thể hiện trong các điểm sau:

Một là, đạo đức Hồ Chí Minh là tấm gương trọn đời phấn đấu vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

Ngay từ thuở thiếu thời, Hồ Chí Minh đã lựa chọn một cách rõ ràng mục tiêu phấn đấu là vì nước, vì dân. Trong cả cuộc đời hoạt động cách mạng lâu dài và gian khổ, Người đã chấp nhận mọi sự hy sinh, không quản gian nguy, kiên định, dũng cảm và sáng suốt để vượt mục tiêu đó.

Hai là đạo đức Hồ Chí Minh là tấm gương của ý chí và nghị lực tinh thần to lớn, vượt qua mọi thử thách, khó khăn để đạt mục đích.

Cuộc đời cách mạng của Hồ Chí Minh là một chuỗi năm tháng đấu tranh vô cùng gian khổ. Vượt qua bao khó khăn, Người kiên trì mục đích của cuộc sống, bảo vệ chân lý, giữ vững quan điểm, khí phách, bình tĩnh, chủ động vượt qua mọi thử thách. Người tự răn mình: "Muốn nên sự nghiệp lớn, tinh thần càng phải cao".

Ba là, đạo đức Hồ Chí Minh là tấm gương tuyệt đối tin tưởng vào sức mạnh của nhân dân, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân

Hồ Chí Minh luôn luôn tin ở con người, tin tưởng vào trí tuệ và sức mạnh của nhân dân; dựa vào dân, lấy dân làm gốc, nguyện làm "người đầy tớ thật trung thành của nhân dân", "người lính vâng lệnh quốc dân, đồng bào ra mặt trận".

Bốn là, đạo đức Hồ Chí Minh là tấm gương của lòng nhân ái, vị tha, khoan dung, nhân hậu, hết mực vì con người.

Hồ Chí Minh có tình thương yêu bao la với tất cả mọi kiếp người, chia sẻ với mỗi người những nỗi đau. Người nói "Mỗi người, mỗi gia đình đều có một nỗi đau khổ riêng và gộp cả những nỗi đau khổ riêng của mỗi người, mỗi gia đình lại thì thành nỗi đau khổ của tôi"

Năm là đạo đức Hồ Chí Minh là tấm gương cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, đời riêng trong sáng, nếp sống giản dị và đức khiêm tốn phi thường.

Hồ Chí Minh sống thật sự cần, kiệm, giản dị, coi khinh sự xa hoa, không ưa chuộng những nghi thức trang trọng. Suốt đời Người sống trong sạch, vì dân, vì nước, vì con người, không gợn chút riêng tư. Người đã đề ra tư cách người cách mạng cho cán bộ, đảng viên phấn đấu và tự mình gương mẫu thực hiện.

Bấy nhiêu đức tính cao cả chung đúc lại trong một con người làm cho tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trở nên siêu việt, vô song "khó ai có thể vượt hơn". Nhưng cũng chính từ sự kết hợp của những đức tính đó, Người là tấm gương cụ thể, gần gũi mà mọi người đều có thể noi theo.

**4. Nội dung học tập và làm theo tấn gương đạo đức Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay**

Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay, mỗi cán bộ, đảng viên cần làm tốt các mặt sau đây:

Một là, thực hiện "trung với nước, hiếu với dân", mỗi cán bộ, đảng viên phải trung thành vô hạn với mục tiêu lý tưởng của Đảng, của dân tộc, tham gia tích cực vào việc đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Suốt đời hy sinh phấn đấu vì nước, vì dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ có một mong muốn, mong muốn tột bậc là đất nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hưởng tự do, "đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành". Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chúng ta cần:

- Trung thành vô hạn với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, nền văn hoá, bảo vệ Đảng, chế độ và sự nghiệp đổi mới, bảo vệ lợi ích của đất nước, dân tộc.

- Luôn luôn quan tâm đến lợi ích của nhân dân, tôn trọng dân, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, giải quyết kịp thời những yêu cầu, kiến nghị của dân, biết tập hợp nhân dân, phát huy sức mạnh của dân, tổ chức, động viên cho nhân dân phấn đấu thoát khỏi đói nghèo, "làm giàu cho mình, cho đất nước".

- Có ý chí vươn lên, thực hiện mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh", sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng nước kém phát triển, phấn đấu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

- Có ý thức giữ gìn đoàn kết dân tộc, đoàn kết trong Đảng, trong nhân dân; kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng trước mọi mưu đồ chia rẽ dân tộc, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân, chia rẽ Đảng với nhân dân của các thế lực thù địch, cơ hội.

- Có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc, có lương tâm nghề nghiệp trong sáng; ham học hỏi, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Giải quyết đúng đắn mối quan hệ cá nhân - gia đình - tập thể - xã hội; quan hệ giữa nghĩa vụ và quyền lợi theo lời dạy của Bác: "Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh".

Hai là, thực hiện đúng lời dạy: ''Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư", nêu cao phẩm giá con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

- Tích cực lao động, học tập, công tác với tinh thần lao động sáng tạo có năng suất, chất lượng, hiệu quả cao; sử dụng lao động, vật tư, tiền vốn của Nhà nước, của tập thể, của chính mình một cách có hiệu quả.

- Quý trọng công sức lao động và tài sản của tập thể, của nhân dân; không xa hoa, lãng phí, không phô trương, hình thức.

- Kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng, không để cho lợi ích cá nhân chi phối. Chống thói chạy theo danh vọng, địa vị, giành giật lợi ích các mình, lạm dụng quyền hạn, chức vụ để chiếm đoạt của công; cục bộ địa phương, thu vén cho gia đình, cá nhân.

- Thẳng thắn, trung thực, bảo vệ chân lý, bảo vệ đường lối quan điểm của Đảng, bảo vệ người tốt; chân thành, khiêm tốn; không chạy theo chủ nghĩa thành tích, bao che, giấu giếm khuyết điểm...

- Kiên quyết chống bệnh lười biếng, chạy theo lối sống hưởng thụ, vị kỷ, nói không đi đôi với làm, nói nhiều, làm ít, làm dối, làm ẩu. Có thái độ rõ ràng, lên án và quyết đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, loại trừ mọi biểu hiện vô liêm, bất chính ra khỏi đời sống xã hội.

Ba là nâng cao ý thức dân chủ và kỷ luật, gắn bó với nhân dân, vì nhân dân phục vụ

- Mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng phải đặt mình trong tổ chức, trong tập thể, phải tôn trọng nguyên tắc, pháp luật, kỷ cương.

- Gần dân, học dân, có trách nhiệm với dân, khắc phục cho được thói vô cảm, lãnh đạm, thờ ơ trước khó khăn, thắc mắc, những đau khổ của nhân dân.

- Coi trọng tự phê bình và phê bình, "phải nghiêm khắc với chính mình". Phê bình có mục đích trong sáng, có lý, có tình. Khắc phục bệnh chuộng hình thức, thích nghe lời khen (thậm chí xu nịnh), tâng bốc nhau, không dám nói thẳng, nói thật... để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, đồng thời, cần phê phán những biểu hiện xuất phát từ những động cơ cá nhân, vụ lợi mà "đấu đá"; nhân danh phê bình để đả kích, lôi kéo, chia rẽ, làm rối nội bộ.

Bốn là học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cần phát huy chủ nghĩa yêu nước gắn chặt với chủ nghĩa quốc tế trong sáng, đoàn kết, hữu nghị giữa các dân tộc, chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế.

Thực hiện chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá với tinh thần Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, tham gia tích cực vào tiến trình hợp tác quốc tế và khu vực, phấn đấu vì hoà bình, độc lập và phát triển.

- Tôn trọng độc lập, chủ quyền của các nước khác, mở rộng hợp tác cùng có lợi, cùng nhau phấn đấu vì hoà bình, phát triển, hợp tác, chống chiến tranh, đói nghèo, bất công, cường quyền, áp đặt trong quan hệ quốc tế. Với những vấn đề của quá khứ, lịch sử cần xoá bỏ mặc cảm, hận thù, nhìn về tương lai, xây dựng tình hữu nghị giữa các dân tộc.

- Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, nguồn lực bên trong với nguồn lực bên ngoài để đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, phấn đấu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

- Nâng cao tinh thần độc lập tự chủ, tự lực, tự cường, tự hào, tự tôn dân tộc; đấu tranh chống biểu hiện của dân tộc hẹp hòi, tự ti; đồng thời phê phán tư chủ nghĩa tư tưởng ngoại lai, vong bản, vọng ngoại, ảo tưởng trước chủ nghĩa tư bản.